

Bản án số: 242/2022/HS-PT
Ngày: 26 - 12- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng Cường

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 174/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Võ Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo.

Võ Văn Đ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 12 năm 1998, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp C, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Văn N và bà Phạm Thị Mỹ N; Bị cáo có vợ và 01 con;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 27/12/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng. Bị cáo chấp hành xong quyết định vào ngày 20/02/2021.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội Hủy hoại tài sản theo bản án số 35/2016/HSPT ngày 16/3/2016. Chấp hành xong bản án ngày 08/7/2017.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư – Tư vấn viên pháp luật Nguyễn Văn D
- Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh Tiền Giang.(có mặt)

Ngoài ra, bản án còn có 01 bị cáo khác; 01 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo. Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, Lê Văn T cùng với Võ Văn Đ và Đặng Lê Anh T2, sinh ngày 26/6/2005, thường trú ấp C, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang đi đến quán cà phê TN thuộc địa phận ấp H, xã MT, thị xã L, tỉnh Tiền Giang để uống nước. Tại đây, cả ba gặp Lê Minh T3 và T3 kêu T xuống nhà anh Văn Minh T4, sinh năm 1980, tọa lạc ấp R, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang gọi Nguyễn Văn Cát T5 lên quán cà phê TN để nói chuyện. T rủ thêm Đ và T2 cùng đi. T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số XXM1-88XX chở Đ còn T2 thì điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số XXK3-00XX đi một mình. Khi đến nhà anh T4, T đề nghị T4 mở cửa để T và Đ đi vào nhà, còn T2 thì ở ngoài một lúc rồi đi vào sau. Khi vào đến nhà, T nhìn thấy T5 đang ở trong phòng ngủ bấm điện thoại nên T đứng ngoài phòng kêu T5 đến quán cà phê TN gặp T3, nhưng T5 không đồng ý. Lúc này, T xông vào nắm áo, Đ nắm tay áo của T5 kéo ra trước cửa và kêu T5 lên xe nhưng T5 vẫn không đồng ý. T và Đ dùng tay đánh nhiều cái vào mặt T5 làm chảy máu mũi. T lên xe ngồi trước điều khiển, Đ ôm T5 kéo lên xe ngồi giữa và Đ ngồi chặn ở phía sau để cho T chở đến quán cà phê TN, T2 chạy theo phía sau. Khi đến quán, T, Đ và T2 ngồi xung quanh uống nước, T3 ngồi đối diện T5 để nói chuyện về việc T5 còn nợ tiền và yêu cầu T5 điện thoại người thân ra trả tiền. T5 điện thoại cho anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997, thường trú ấp P, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang đến. Khi anh Đ đến thấy T5 bị chảy máu nên điện thoại cho anh Nguyễn Văn T6, sinh năm 1983, thường trú ấp P, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang là chú ruột của T5. Anh T6 khi hay tin thì điện thoại báo Công an đến giải quyết và tiến hành làm việc với T còn Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 24/5/2022 thì Đ đến Công an thị xã L, tỉnh Tiền Giang đầu thú.

* Vật chứng tạm giữ bao gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, mang biển kiểm soát số XXM1-88XX;

+ 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0043XX cấp ngày 12/5/2010 đối với xe mô tô mang biển kiểm soát số XXM1-88XX do Nguyễn T đứng tên.

* Về xử lý vật chứng của cơ quan điều tra: Không.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lê Văn T và Võ Văn Đ đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn Cát T5 số tiền 3.000.000 đồng. Anh T5 không yêu cầu T và Đ bồi thường gì thêm.

* Về các vấn đề khác: Ngày 03/3/2022, bị hại anh Nguyễn Văn Cát T5 có đơn yêu cầu xử lý hình sự và giám định thương tích đối với hành vi cố ý gây thương tích của Lê Văn T và Võ Văn Đ. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/2022/TgT, ngày 15/3/2022 của Trung Tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn

nhân Nguyễn Văn Cát T5 là 01%. Thương tích do vật tày gây nên. Ngày 16/5/2022, anh Nguyễn Văn Cát T5 có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự về hành vi trên đối với Lê Văn T và Võ Văn Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Bắt người trái pháp luật”.

Áp dụng các Điều 17, Điều 32, 38, 46, 47, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của 01 bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, bị cáo Võ Văn Đ kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Văn Đ giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Lý do, bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, ông nội tên Võ Thanh N là người có công với cách mạng.

- Luật sư Nguyễn Văn D, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Qua án sơ thẩm, diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm Luật sư thống nhất với việc quy kết và xử phạt bị cáo theo án sơ thẩm là phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên, thấy rằng trong suốt quá trình điều tra, tại phiên tòa cấp sơ và phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phải nuôi dưỡng cha mẹ bệnh nặng, con còn nhỏ. Mặc dù bị cáo trước đây đã từng bị xử phạt nhưng sau khi hòa nhập cộng đồng bị cáo là công dân tốt, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân, chăm lo cho gia đình, có nhiều người dân ở địa phương và cả bị hại xin cho bị cáo được giáo dục cải tạo tại địa phương. Mặt khác, gia đình bị cáo thuộc diện có truyền thống cách mạng. Với các phân tích trên Luật sư đề nghị xin cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, xác định về tội danh cũng như mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 03/3/2022, tại ấp R, xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang, Lê Văn T cùng với Võ Văn Đ có hành vi dùng tay đánh và bắt anh Nguyễn Văn Cát T5 lên xe mô tô trái với ý muốn của anh T5.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, án sơ thẩm quy kết bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Bắt người trái pháp luật” được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do thân thể, quyền tự do đi lại của con người, của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm đã xem xét việc bị cáo Võ Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, xét thấy rằng ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, theo các tài liệu được cung cấp tại cấp phúc thẩm cho thấy trong vụ án bị cáo thực hiện hành vi với vai trò thứ yếu, nghe lời và đi theo hỗ trợ bạn bè, không có mục đích cá nhân riêng tư. Mặc dù trước đây bị cáo đã từng bị xử lý về hình sự nhưng theo đơn xin và trình bày của người dân nơi bị cáo sinh sống, bị cáo luôn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của người công dân, chăm lo cho gia đình, có hoàn cảnh thật sự khó khăn, cha mẹ bệnh nặng, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính duy nhất. Nếu phải đi tù thì hoàn cảnh gia đình bị cáo sẽ lâm vào tình cảnh đặc biệt khó khăn hơn không ai chăm sóc, nuôi dưỡng cha, mẹ, con nhỏ. Mặt khác, bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương và gia đình bị cáo thuộc diện có truyền thống cách mạng, có nhiều người có công trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Xét thấy, với thực tế về con người và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận giao địa phương quản lý giáo dục, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm vừa cải tạo vừa lo chăm sóc cho gia đình nên chấp nhận kháng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Văn Đ.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đ phạm tội “Bắt người trái pháp luật”.

Áp dụng các Điều 17, Điều 32, 46, 47, 65, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo và phải chấp hành thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (26/12/2022)

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang thường trú (Ủy ban nhân dân xã T, thị xã L, tỉnh Tiền Giang) giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Võ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND thị xã L;
- VKSND thị xã L;
- Công an thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu